

Số: 141/BC-TTHĐND

Pờ Tố, ngày 27 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HĐND XÃ

1. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

- Số lượng đại biểu: Tổng số đại biểu HĐND xã được bầu khóa XIV nhiệm kỳ 2026 - 2031 là 21 đại biểu¹. Hiện tại có 21 đại biểu đang hoạt động, không có biến động giảm hay khuyết đại biểu từ đầu nhiệm kỳ đến nay.

- Kiện toàn các chức danh: Tại Kỳ họp thứ Nhất (ngày 29/3/2026), HĐND xã đã kiện toàn đầy đủ các chức danh lãnh đạo chủ chốt theo quy định:

Thường trực HĐND xã gồm: Chủ tịch HĐND (kiêm nhiệm), 01 Phó Chủ tịch HĐND (chuyên trách) và các Ủy viên Thường trực là Trưởng 02 Ban của HĐND xã hoạt động kiêm nhiệm².

Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội: Mỗi Ban gồm 01 Trưởng ban (kiêm nhiệm), 01 Phó Trưởng ban (chuyên trách) và 03 ủy viên kiêm nhiệm³.

Tổ đại biểu HĐND xã: Thành lập 04 Tổ đại biểu HĐND xã tại 08 đơn vị bầu cử/12 thôn trên địa bàn xã⁴. Báo cáo cấp ủy thống nhất chủ trương điều chỉnh Tổ đại biểu HĐND xã sau khi thực hiện sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

¹ Nghị quyết số 04/NQ-UBBC ngày 24/3/2026 của Ủy ban bầu cử xã Pờ Tố về việc xác nhận tư cách đại biểu HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

² Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Pờ Tố khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Pờ Tố khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Trưởng Ban các ban Hội đồng nhân dân xã Pờ Tố khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

³ Nghị quyết số 19/NQ-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Phê chuẩn số lượng và danh sách Phó Trưởng ban, Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã Pờ Tố khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031; Nghị quyết số 20/NQ-TTHĐND, ngày 13/4/2026 về Phê chuẩn số lượng và danh sách Phó Trưởng ban, Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Văn hóa – Xã hội của Hội đồng nhân dân xã Pờ Tố khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

⁴ Nghị quyết số 18/NQ-TTHĐND, ngày 13/4/2026 về việc Thành lập các tổ đại biểu HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

- Tỷ lệ đại biểu hoạt động chuyên trách là 3/21 đại biểu (chiếm tỷ lệ nhỏ), đại biểu hoạt động kiêm nhiệm là 18/21 đại biểu (chiếm 85,7%). Các chức danh trong bộ máy HĐND xã được kiện toàn đầy đủ, không có chức danh còn khuyết.

- Phân công nhiệm vụ: Thường trực HĐND xã đã ban Nghị quyết phân công cụ thể trách nhiệm, phạm vi phụ trách của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng các Ban HĐND xã⁵, bảo đảm bao quát toàn diện các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh tại địa phương. Các Ban của HĐND đã thông báo phân công nhiệm vụ đối với các thành viên của Ban theo quy định⁶.

2. Công tác tổ chức, điều hành hoạt động

- Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành:

Thường trực HĐND xã đã trình HĐND thông qua và ban hành quy chế làm việc⁷, chương trình⁸ công tác toàn khoá của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031, nghị quyết⁹ kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND xã năm 2026 và các nghị quyết của HĐND xã về nội quy kỳ họp HĐND, quy chế tiếp công dân của HĐND xã theo quy định¹⁰, cùng các kế hoạch¹¹, chương trình công tác¹², công

⁵ Nghị quyết số 27/NQ-TTHĐND ngày 18/5/2026 của Thường trực HĐND xã về việc phân công nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

⁶ Thông báo số 22/TB-BVHXH ngày 28/5/2026 của Ban Văn hoá – Xã hội về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Thông báo số 23/TB-BKTNS ngày 28/5/2026 của Ban Kinh tế – Ngân sách về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kinh tế – Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

⁷ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc ban hành Quy chế làm việc của HĐND xã Pờ Tó khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031.

⁸ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc ban hành Chương trình công tác toàn khoá của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031.

⁹ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của HĐND xã Pờ Tó khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031.

¹⁰ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc ban hành Nội quy Kỳ họp HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031.

¹¹ Kế hoạch số 05/KH-TTHĐND, ngày 14/4/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, gắn với phong trào “Bình dân học vụ số” của Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó. Kế hoạch số 06/KH-TTHĐND, ngày 16/4/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm tập thể Thường trực HĐND xã năm 2025. Kế hoạch số 09/KH-TTHĐND ngày 19/5/2026 của Thường trực HĐND xã về việc Tiếp công dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã năm 2026 (điều chỉnh, bổ sung).

¹² Chương trình công tác số 01/CTr-TTHĐND, ngày 15/01/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Chương trình công tác năm 2026; Chương trình số 03/CTr-TTHĐND ngày 19/5/2026 của Thường trực HĐND xã về việc Công tác toàn khoá của Thường trực Hội đồng nhân dân xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

văn¹³ chương trình giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã¹⁴.

Phiên họp Thường trực và mối quan hệ phối hợp: Duy trì nền nếp các phiên họp định kỳ hằng tháng của Thường trực HĐND để đánh giá công tác tháng, triển khai nhiệm vụ trọng tâm. Công tác phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND với UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đặc biệt trong công tác chuẩn bị kỳ họp, tiếp xúc cử tri và giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp.

3. Công tác tham mưu, phục vụ và điều kiện bảo đảm hoạt động

Công tác tham mưu: Đội ngũ công chức Văn phòng HĐND - UBND xã trực tiếp tham mưu, giúp việc hoạt động của HĐND; công chức được phân công nhiệm

¹³ Công văn số 11/CV-TTHĐND ngày 28/4/2026 về Đăng ký danh sách bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho Thường trực HĐND xã. Công văn số 08a/CV-TTHĐND ngày 20/4/2026V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Công văn số 09/CV-TTHĐND ngày 21/4/2026 V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp và đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai; Công văn số 12/CV-TTHĐND ngày 29/4/2026 V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Công văn số 13/CV-ĐGS, ngày 19/5/2026 của Đoàn giám sát V/v Đôn đốc gửi báo cáo giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu - HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

¹⁴ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 01/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó về chương trình giám sát của HĐND xã năm 2026; Nghị quyết số 02/NQ-TTHĐND ngày 18/01/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó về chương trình giám sát của Thường trực HĐND xã năm 2026; Nghị quyết số 21/NQ-TTHĐND ngày 14/4/2026 về Thành lập Đoàn giám sát của HĐND xã về giám sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026”. Kế hoạch số 07/KH-TTHĐND, ngày 15/4/2026 về giám sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026”. Thông báo số 20/TB-ĐGS ngày 19/5/2026 về Thông báo Lịch giám sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026. Báo cáo số 119/BC-ĐGS ngày 06/7/2026 của Đoàn Giám sát về việc Kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6, HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Nghị quyết số 30/NQ-TTHĐND ngày 16/7/2026 của Thường trực HĐND xã về việc kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

Nghị quyết số 31/NQ-TTHĐND ngày 16/7/2026 của Thường trực HĐND xã về việc Thành lập Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân xã về “Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung của xã”; Kế hoạch số 16/KH-ĐGS ngày 03/8/2026 của Đoàn Giám sát về việc Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung của xã.

- Ban Kinh tế - Ngân sách giám sát 02 chuyên đề: (1) “Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản và môi trường trên địa bàn xã”. (2) “Giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 và 2025-2026 tại các trường học trên địa bàn xã theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP và Nghị định 238/2025/NĐ-CP”.

- Ban Văn hoá – Xã hội giám sát 02 chuyên đề: (1) “Việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã”. (2) “Công tác quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa trên địa bàn xã”.

vụ rõ ràng, phát huy tinh thần trách nhiệm, đáp ứng kịp thời yêu cầu văn phòng, tổng hợp tài liệu kỳ họp và các đợt giám sát.

Cơ sở vật chất, chuyên đổi số: Kinh phí, phòng làm việc, phương tiện và trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong gửi/nhận tài liệu điện tử được đẩy mạnh, phục vụ hiệu quả các kỳ họp và phiên họp Thường trực.

4. Đánh giá bước đầu về việc vận hành HĐND cấp xã

4.1. Ưu điểm: Sau Kỳ họp thứ Nhất, tổ chức bộ máy HĐND xã khóa mới nhanh chóng ổn định, phân công rõ người, rõ việc, quy chế làm việc đi vào nề nếp.

4.2. Tồn tại, khó khăn: Tỷ lệ đại biểu kiêm nhiệm cao (18/21 đại biểu) nên quỹ thời gian dành cho hoạt động dân cử còn hạn hẹp; một số đại biểu mới trúng cử còn lúng túng trong kỹ năng thẩm tra, giám sát chuyên sâu.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC KỲ HỌP VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Số kỳ họp đã tổ chức:

Từ đầu nhiệm kỳ 2026 – 2031 đến nay, HĐND dân xã đã tổ chức 05 kỳ họp, trong đó: 01 kỳ họp thường lệ và 04 kỳ họp chuyên đề.

2. Số nghị quyết đã ban hành:

Các kỳ họp HĐND xã đã thông qua 25 nghị quyết thuộc thẩm quyền¹⁵. HĐND xã không ban hành nghị quyết quy phạm pháp luật.

¹⁵ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Trưởng Ban các ban Hội đồng nhân dân xã Pờ Tó khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Pờ Tó, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Pờ Tó, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc xác nhận kết quả bầu ủy viên Ủy ban nhân dân xã Pờ Tó, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc ban hành Quy chế làm việc của HĐND xã Pờ Tó khóa XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của HĐND xã Pờ Tó khóa XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc thống nhất chủ trương thành lập Ban quản lý dự án xã Pờ Tó. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc quyết toán Ngân sách xã năm 2025. Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách xã năm 2026. Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc số lượng người hoạt động không chuyên trách xã Pờ Tó đến ngày 31 tháng 5 năm 2026. Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 29/3/2026 về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã Pờ Tó và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của Trạm Y tế từ Sở Y tế về UBND xã quản lý năm 2026. Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc ban hành Chương trình công tác toàn khóa của HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 23/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc ban hành Nội quy Kỳ họp HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 24/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của

3. Việc chuẩn bị nội dung, tài liệu, thẩm tra, thảo luận và tổ chức kỳ họp:

Công tác chuẩn bị các kỳ họp được Thường trực HĐND xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chu đáo, kỹ càng cả về nội dung, hình thức và tiến độ thời gian phù hợp với tình hình nhiệm vụ chính trị của địa phương, đảm bảo đúng Luật. Từ việc xây dựng kế hoạch, báo cáo xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, tổ chức hội nghị liên tịch giữa các cơ quan để thống nhất dự kiến thời gian tổ chức, nội dung, chương trình kỳ họp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, cá nhân theo quy định. Sự phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền và phân công của các cơ quan chặt chẽ, chất lượng và đúng quy định. Hệ thống các văn bản phục vụ trước, trong kỳ họp như thông báo, triệu tập, báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết,... được chuẩn bị chu đáo, đầy đủ, chất lượng và cơ bản đúng tiến độ. Công tác thẩm tra của các Ban HĐND xã được thực hiện đúng thẩm quyền, có chất lượng.

Công tác điều hành kỳ họp tiếp tục được đổi mới, khoa học và hiệu quả; thảo luận tại nghị trường diễn ra dân chủ, thẳng thắn, đúng thẩm quyền. Các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp có chất lượng, tính khả thi cao, phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã, được các đại biểu tán thành biểu quyết thông qua đạt tỷ lệ cao. Sau kỳ, Thường trực HĐND xã tổ chức rút kinh nghiệm¹⁶ nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các kỳ họp. Các nghị quyết được HĐND xã thông qua đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã; tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho các cấp, các ngành, địa phương triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Công tác

HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách xã năm 2026. Nghị quyết số 26/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 04/5/2024 của Hội đồng nhân dân xã Chư Răng (cũ) khóa IX, nhiệm kỳ 2021 – 2026 về việc Phê duyệt phương án sắp xếp, bố trí mặt bằng và giá cho thuê Quyền sử dụng kinh doanh lô, sạp, ki ốt bán hàng tại chợ xã. Nghị quyết số 28/NQ-HĐND, ngày 26/6/2026 của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 V/v Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Pờ Tó. Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/7/2026 về quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Pờ Tó. Nghị quyết số 32/NQ-HĐND, ngày 13/8/2026 của HĐND xã Về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035 (Giai đoạn I: 2026 - 2030), xã Pờ Tó. Nghị quyết số 33/NQ-HĐND, ngày 13/8/2026 của HĐND xã Về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 (nguồn tăng thu và dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 còn lại chuyển sang năm 2026). Nghị quyết số 34/NQ-HĐND, ngày 13/8/2026 của HĐND xã Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Pờ Tó. Nghị quyết số 35/NQ-HĐND, ngày 13/8/2026 của HĐND xã Về việc phân bổ nguồn kết dư ngân sách năm 2025. Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, ngày 13/8/2026 của HĐND xã Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030 trên địa bàn xã Pờ Tó.

¹⁶ Báo cáo số 66/BC-TTHĐND, ngày 14/4/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị, tổ chức, điều hành kỳ họp thứ Nhất, HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

thông tin trước, trong và sau kỳ họp được thực hiện kịp thời để cử tri và nhân dân theo dõi, giám sát hoạt động của HĐND xã. Công tác đảm bảo hậu cần, lễ tân, khánh tiết để tổ chức các kỳ họp được chuẩn bị chu đáo, trang trọng, đúng quy định. Tiếp tục ứng dụng tốt “Kỳ họp không giấy”, tài liệu được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử xã và mã QR kỳ họp.

4. Vướng mắc: Thời gian gửi một số báo cáo, tài liệu thẩm tra của UBND xã đối với kỳ họp chuyên đề đôi lúc còn chậm, ảnh hưởng đến thời gian nghiên cứu của các Ban. Hoạt động thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp còn hạn chế.

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

1. Hoạt động giám sát của HĐND xã

HĐND xã xem xét đầy đủ các báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và chấp hành pháp luật tại địa phương.

Giám sát thông qua hoạt động thảo luận, biểu quyết thông qua các nghị quyết quan trọng về ngân sách, tổ chức bộ máy cơ sở.

2. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND xã

- Chủ trì, điều hòa phối hợp tổ chức 02 cuộc giám sát chuyên đề (01 cuộc do HĐND giao và 01 cuộc theo Chương trình giám sát năm 2026 của Thường trực HĐND xã), cụ thể:

+ Giám sát chuyên đề của HĐND xã: *“Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung của xã”*¹⁷. Dự kiến hoàn thành giám sát trước 30/9/2026.

+ Giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND xã: Giám sát *“Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khoá XIII, nhiệm kỳ 2021-2026”*¹⁸.

¹⁷ Nghị quyết số 31/NQ-TTHĐND ngày 16/7/2026 của Thường trực HĐND xã về việc Thành lập Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân xã về “Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung của xã”; Kế hoạch số 16/KH-ĐGS ngày 03/8/2026 của Đoàn Giám sát về việc Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung của xã. Thông báo số 45/TB-ĐGS ngày 19/8/2026 của Đoàn Giám sát về việc Thông báo Lịch làm việc của Đoàn giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung của xã. Thông báo số 46/TB-ĐGS ngày 19/8/2026 của Đoàn Giám sát về việc Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn giám sát.

¹⁸ Nghị quyết số 21/NQ-TTHĐND ngày 14/4/2026 về Thành lập Đoàn giám sát của HĐND xã về giám sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khoá XIII, nhiệm kỳ 2021-2026”. Kế hoạch số 07/KH-TTHĐND, ngày 15/4/2026 về giám sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khoá XIII, nhiệm kỳ 2021-2026”. Thông báo số 20/TB-GĐGS ngày 19/5/2026 về Thông báo Lịch giám sát “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khoá XIII, nhiệm kỳ 2021-2026. Báo cáo số 119/BC-ĐGS ngày 06/7/2026 của Đoàn Giám sát về việc Kết

- Thường trực HĐND xã thống nhất chương trình giám sát của các Ban HĐND xã năm 2026¹⁹, trong đó: Ban Kinh tế - Ngân sách giám sát 02 chuyên đề²⁰, Ban Văn hoá – Xã hội giám sát 02 chuyên đề²¹.

- Kết quả giám sát của các Ban: Đến nay Ban Kinh tế - Ngân sách đã hoàn thành 01 cuộc giám sát chuyên đề: “Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản và môi trường trên địa bàn xã”. Ban Văn hoá – Xã hội đang triển khai giám sát 01 cuộc: “Việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã”.

- Ngoài ra, Thường trực HĐND xã thực hiện giám sát thường xuyên, xem xét xét các báo cáo thuộc thẩm quyền theo quy định.

3. Hoạt động của các Ban HĐND xã

- Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội đã hoàn thành các báo cáo thẩm tra phục vụ 05 kỳ họp.

- Thực hiện giám sát chuyên đề theo lĩnh vực phân công, tập trung vào các nội dung sau: Ban Kinh tế - Ngân sách giám sát 02 chuyên đề: (1) “Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản và môi trường trên địa bàn xã”. (2) “Giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 và 2025-2026 tại các trường học trên địa bàn xã theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP và Nghị định 238/2025/NĐ-CP”. Ban Văn hoá – Xã hội giám sát 02 chuyên đề: (1) “Việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã”. (2) “Công tác quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa trên địa bàn xã”.

- Các Ban của HĐND xã tham gia các hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND xã, gồm: “*Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp*

quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 6, HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Nghị quyết số 30/NQ-TTHĐND ngày 16/7/2026 của Thường trực HĐND xã về việc kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

¹⁹ Thông báo số 02/TB-TTHĐND ngày 15/01/2026 của Thường trực HĐND xã.

²⁰ Giám sát công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản và môi trường trên địa bàn xã”; “Giám sát chuyên đề về thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 và 2025-2026 tại các trường học trên địa bàn xã theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP và Nghị định 238/2025/NĐ-CP”.

²¹ Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã”. “Công tác quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa trên địa bàn xã”.

luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung của xã; “Việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ sáu, HĐND xã khoá XIII, nhiệm kỳ 2021-2026”.

4. Tổ đại biểu HĐND xã

- Các Tổ đại biểu HĐND xã đã thực hiện tốt chức năng giám sát theo quy định của pháp luật; thường xuyên phối hợp với Thường trực HĐND, các Ban HĐND và UBMTTQ Việt Nam xã nắm bắt tình hình thực tiễn tại địa bàn ứng cử, theo dõi việc chấp hành pháp luật và việc thực hiện các nghị quyết của HĐND xã; theo dõi việc thực hiện các văn bản do HĐND, Thường trực HĐND, UBND và cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành.

- Thông qua hoạt động giám sát, các Tổ đại biểu HĐND đã kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh ở cơ sở; kiến nghị với Thường trực HĐND, UBND xã và các cơ quan liên quan xem xét, giải quyết.

5. Đại biểu HĐND xã

- Các đại biểu HĐND xã tích cực nghiên cứu tài liệu, nắm bắt tình hình thực tiễn, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của cử tri để thực hiện quyền chất vấn tại các kỳ họp HĐND và các phiên họp của Thường trực HĐND xã. Tham gia các hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND theo quy định.

- Từng đại biểu HĐND xã chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, phản ánh kịp thời các vấn đề dân sinh bức xúc tới Thường trực HĐND và UBND xã.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Tiếp xúc cử tri: Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp²²; tổng hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; giám sát việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri theo chương trình, kế hoạch đề ra²³.

²² Kế hoạch số 13/KH-TTHĐND, ngày 16/6/2026 của HĐND xã Pờ Tô về việc tổ chức tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Kế hoạch số 15/KH-TTHĐND, ngày 16/7/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Tổ chức tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Báo cáo số 102/BC-TTHĐND, ngày 30/6/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã khoá XIV. Công văn số 21/CV-TTHĐND, ngày 30/6/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Chuyển ý kiến, kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Báo cáo số 138/BC-TTHĐND, ngày 17/8/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã khoá XIV. Công văn số 33/CV-TTHĐND, ngày 17/8/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Chuyển ý kiến, kiến nghị cử tri sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031.

²³ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND, ngày 16/7/2026 về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

2. Tiếp công dân và xử lý đơn thư: HĐND xã ban hành Quy chế tiếp công dân của HĐND xã nhiệm kỳ 2026 - 2031, kế hoạch tiếp công dân hằng năm và thông báo lịch tiếp công dân của Chủ tịch HĐND, đại biểu HĐND xã²⁴ theo quy định. Đại biểu HĐND xã thực hiện tiếp công dân định kỳ theo sự phân công của Thường trực HĐND xã tại Trụ sở tiếp công dân của xã theo luân phiên hằng tháng. Theo đó, Thường trực HĐND xã đã tổ chức cho đại biểu HĐND tiếp công dân 5 đợt tại Trụ sở tiếp công dân của xã; đã tiếp nhận, xử lý và đơn đốc giải quyết 01 đơn thư kiến nghị, phản ánh đúng thẩm quyền, không để xảy ra điểm nóng²⁵.

3. Công tác thông tin báo cáo: Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo định kỳ, chuyên đề đối với Thường trực HĐND tỉnh, Đảng ủy xã theo quy định.

4. Công tác phối hợp: Ký kết quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND với UBND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã nhiệm kỳ 2026 – 2031²⁶. Công tác phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND với UBND xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đặc biệt trong công tác chuẩn bị kỳ họp, tiếp xúc cử tri và giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp.

5. Bồi dưỡng kỹ năng và chuyển đổi số: Cử đại biểu tham gia đầy đủ các lớp tập huấn kỹ năng hoạt động do cấp trên tổ chức; ứng dụng phần mềm văn bản chỉ đạo điều hành nhằm nâng cao hiệu suất làm việc.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

- Hoạt động của HĐND xã từ đầu nhiệm kỳ 2026 – 2031 đến nay luôn bám sát các quy định của pháp luật, nhận được sự hướng dẫn của Thường trực HĐND cấp trên và sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy xã; mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục được duy trì chặt chẽ, hiệu quả.

- Một số kết quả nổi bật:

²⁴ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND, ngày 18/5/2026 của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026 – 2031 Về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031. Kế hoạch số 02/KH-TTHĐND, ngày 19/01/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Tiếp công dân của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã năm 2026; Kế hoạch số 09/KH-TTHĐND, ngày 19/5/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Tiếp công dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã năm 2026 (điều chỉnh, bổ sung). Thông báo số 21/TB-TTHĐND, ngày 19/5/2026 của Thường trực HĐND xã V/v Lịch Tiếp công dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã năm 2026.

²⁵ Đơn của ông Lê Quang Yên – Thôn Bình Hoà gửi HĐND xã tại buổi tiếp xúc cử tri của Tổ đại biểu số 1: Phiếu chuyển đơn số 01/PC-TTHĐND, ngày 30/7/2026.

²⁶ Quy chế số 01/QCPH-TTHĐND-UBND-BTT UBMTTQ, ngày 16 tháng 7 năm 2026.

Đã chuẩn bị chu đáo và tổ chức thành công các kỳ họp theo Luật định; sớm kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt HĐND và UBND xã; thông qua các nghị quyết quan trọng, tạo hành lang pháp lý kịp thời tháo gỡ các nhiệm vụ cấp bách phát sinh sau sáp nhập.

Thường trực HĐND xã thực hiện tốt vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các Ban, Tổ đại biểu; tổ chức các chương trình giám sát, khảo sát trọng tâm, đúng thẩm quyền, sát tình hình thực tế và kịp thời kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn ở cơ sở.

Phương thức tiếp xúc cử tri và nắm bắt dư luận xã hội được đổi mới theo hướng cụ thể, tăng cường đối thoại, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng Tổ đại biểu và cá nhân đại biểu HĐND trước Nhân dân.

Tinh thần trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam xã duy trì chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Về công tác giám sát và khảo sát:

Chất lượng của một số cuộc giám sát chuyên đề, khảo sát thực tế chưa thật sự đồng đều; nội dung kết luận và kiến nghị sau giám sát có thời điểm còn mang tính chung chung, chưa đi sâu phân tích nguyên nhân gốc rễ và chưa đề xuất được giải pháp tháo gỡ mang tính đột phá, khả thi để cơ quan có thẩm quyền triển khai thực hiện.

Việc theo dõi, đôn đốc, tái giám sát việc khắc phục các tồn tại theo kết luận sau giám sát đối với một số cơ quan, đơn vị chưa được tiến hành thường xuyên, quyết liệt.

- Về công tác giải quyết kiến nghị của cử tri:

Tiến độ giải quyết một số ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri (nhất là lĩnh vực đất đai, môi trường, đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông, thủy lợi) còn chậm; công tác phối hợp giữa các cơ quan, bộ phận chuyên môn trong tham mưu, xử lý và báo cáo kết quả có lúc chưa chặt chẽ, việc xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan chủ trì từng việc chưa thật sự dứt điểm.

- Về công tác phối hợp chuẩn bị kỳ họp:

Việc gửi hồ sơ, tài liệu, dự thảo báo cáo, nghị quyết từ phía các bộ phận chuyên môn của UBND xã sang các Ban của HĐND để thẩm tra phục vụ kỳ họp đôi lúc còn chậm so với mốc thời gian quy định, gây khó khăn cho việc nghiên cứu sâu và phản biện văn bản.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Một số đại biểu, thành viên các Ban chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu sâu về nghiệp vụ giám sát, thẩm tra và các quy định pháp luật chuyên ngành (đặc biệt là đất đai, quy hoạch, đầu tư công), dẫn đến kết luận giám sát còn chung chung, tính phản biện chưa cao.

- Chưa xây dựng quy trình theo dõi, đôn đốc cụ thể hoặc chưa ấn định mốc thời gian hoàn thành dứt điểm đối với các cơ quan chịu sự giám sát; việc tái giám sát chưa được coi là nhiệm vụ bắt buộc thường xuyên.

- Phòng, ban chuyên môn chưa ưu tiên đúng mức cho tiến độ chuẩn bị báo cáo, dự thảo văn bản trình thẩm tra; còn tình trạng chậm trễ phối hợp giữa các đơn vị liên quan khi xử lý các vụ việc phức tạp.

- Khi xử lý kiến nghị cử tri, cơ quan chủ trì còn nặng về báo cáo tiến độ thay vì tập trung tìm giải pháp giải quyết tận gốc vấn đề thuộc thẩm quyền.

2. Nguyên nhân khách quan

- Phần lớn đại biểu HĐND xã và thành viên các Ban hoạt động kiêm nhiệm, vừa phải đảm đương nhiệm vụ chuyên môn chính, vừa thực hiện nhiệm vụ dân cử, dẫn đến quỹ thời gian dành cho hoạt động giám sát, thẩm tra, tiếp dân bị chi phối đáng kể.

- Đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu chuyên môn tại cấp xã thường mỏng, khối lượng công việc phát sinh hàng ngày lớn, tạo áp lực lên tiến độ soạn thảo văn bản phục vụ kỳ họp.

- Các nội dung cử tri phản ánh nhiều nhất (đất đai, ô nhiễm môi trường, hạ tầng giao thông, thủy lợi) thường là những vấn đề mang tính lịch sử kéo dài, liên quan đến nhiều quy định pháp luật đan xen hoặc vượt quá thẩm quyền, nguồn lực ngân sách của cấp xã, đòi hỏi phải xin ý kiến và chờ nguồn vốn phân bổ từ cấp huyện/tỉnh.

- Cơ chế ràng buộc trách nhiệm pháp lý đối với việc chậm trễ thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND chưa đủ mạnh, chủ yếu mang tính đôn đốc, nhắc nhở.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Trung ương

Ban hành cơ chế đủ mạnh để ràng buộc trách nhiệm pháp lý đối với việc chậm trễ thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND.

2. Đối với Thường trực HĐND tỉnh:

- Quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu theo hình thức "cầm tay chỉ việc" về kỹ năng thẩm tra báo cáo, dự thảo nghị quyết; kỹ năng giám sát chuyên đề; kỹ năng chất vấn và tiếp công dân cho Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND cấp xã khóa mới.

- Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ trong việc áp dụng các quy định mới của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND (Luật số 121/2025/QH15).

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2026

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND xã

Tập trung chuẩn bị chu đáo nội dung, quy trình tổ chức Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của HĐND xã khóa XIV theo đúng Nghị quyết số 12/NQ-HĐND và quy định của pháp luật.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thẩm tra của các Ban HĐND xã đối với các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và phân bổ dự toán ngân sách năm 2027; bảo đảm tính phản biện và căn cứ pháp lý vững chắc.

2. Triển khai toàn diện chương trình giám sát, khảo sát chuyên đề

- Thường trực HĐND xã chủ trì:

Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác lập, phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch chung trên địa bàn xã.

Giám sát, đôn đốc UBND xã và các cơ quan liên quan trong việc giải quyết dứt điểm các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri trước và sau các kỳ họp; theo dõi việc thực hiện các kết luận sau giám sát (tái giám sát).

- Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì:

(1) Tổ chức khảo sát thực tế tiến độ triển khai, chất lượng thi công và giải ngân vốn các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã năm 2026 gắn liền với việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân tại các vùng dự án.

(2) Giám sát việc thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 và 2025-2026 tại các trường học trên địa bàn xã theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP và Nghị định 238/2025/NĐ-CP.

- Ban Văn hóa - Xã hội chủ trì 02 cuộc giám sát chuyên đề:

(1) Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã.

(2) Giám sát việc thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, chi phí học tập và công tác quản lý, thu chi các dịch vụ giáo dục năm học 2024 - 2025 và 2025 - 2026 theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP, Nghị định 238/2025/NĐ-CP; đồng thời kiểm tra công tác quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa - thể thao trên địa bàn.

3. Duy trì nền nếp hoạt động của Thường trực HĐND và đẩy mạnh chuyển đổi số

Duy trì nghiêm túc các phiên họp thường kỳ hằng tháng của Thường trực HĐND xã; tăng cường hoạt động giải trình, chất vấn tại phiên họp đối với các vấn đề bức xúc, nổi cộm phát sinh ở địa phương.

Tổ chức thành công Chương trình “Tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu HĐND xã với trẻ em năm 2026” và diễn đàn đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo kế hoạch.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND xã; từng bước thực hiện mô hình "Kỳ họp không giấy tờ", chuyển tải tài liệu qua môi trường mạng nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm chi phí hành chính.

4. Đổi mới công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và xử lý đơn thư

Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026; mở rộng thành phần, đổi mới cách thức điều hành hội nghị để tăng tính tương tác, đối thoại trực tiếp giữa đại biểu và cử tri.

Thực hiện nghiêm quy chế tiếp công dân định kỳ của Thường trực và đại biểu HĐND xã; nâng cao trách nhiệm tiếp nhận, phân loại, chuyển đơn và đôn đốc giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân.

5. Nâng cao hiệu quả phối hợp và năng lực tham mưu, điều hòa

Thường trực HĐND xã thực hiện tốt vai trò điều hòa, định hướng hoạt động giữa các Ban và các Tổ đại biểu HĐND; tăng cường trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu trong việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các đại biểu tại từng địa bàn thôn, làng.

Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã tiếp tục cải tiến lề lối làm việc, nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng tham mưu, phục vụ các hoạt động của Thường trực và các Ban HĐND xã.

Trên đây là báo cáo của Thường trực HĐND xã Pờ Tó về Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Tám

Phụ lục số 01. Tình hình tổ chức HĐND cấp xã

TT	Nội dung thống kê	Số Lượng/Tình trạng	Ghi chú
1	Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ	21	
2	Tổng số đại biểu HĐND hiện có	21	
3	Số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ	0	
4	Thường trực HĐND: tổng số thành viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	Tổng số: 4 Chuyên trách: 1	
5	Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	Tổng số: 5 Trưởng Ban: 1 Phó Trưởng Ban: 1 Chuyên trách: 1	
6	Ban Văn hóa - Xã hội: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	Tổng số: 5 Trưởng Ban: 1 Phó Trưởng Ban: 1 Chuyên trách: 1	
7	Số Tổ đại biểu HĐND đã thành lập	Tổng số: 4	
8	Số Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu đã được phân công	Tổ trưởng: 4 Tổ phó: 4	
9	Số chức danh thuộc HĐND còn khuyết hoặc chưa kiện toàn	0	
10	Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 29/3/2026	
11	Chương trình công tác; chương trình giám sát; kế hoạch kỳ họp và các văn bản điều hành chủ yếu đã ban hành	Đã ban hành	

12	Số công chức được phân công trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND	Tổng số: 1 Đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND xã	
13	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động HĐND	Đáp ứng	

Phụ lục số 02
Kết quả tổ chức kỳ họp và ban hành nghị quyết

TT	Đơn vị	Kỳ họp Thường lệ	Kỳ họp chuyên đề	Nghị quyết QPPL	Nghị quyết hành chính
1	HĐND xã Pờ Tó	01	04	0	25

Phụ lục số 03
Kết quả hoạt động giám sát, khảo sát

TT	Đơn vị	Giám sát của HĐND	Giám sát của Thường trực HĐND	Giám sát của các Ban HĐND	Khảo sát	Phiên giải trình	Nội dung khác
1	HĐND xã Pờ Tó	01	02	04	01	0	0

Phụ lục số 04
Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị
về tổ chức, hoạt động của HĐND cấp xã

TT	Nhóm nội dung	Khó khăn, Vướng mắc cụ thể	Nguyên nhân	Kiến nghị, đề xuất
1	Tổ chức, nhân sự và kiện toàn các chức danh của HĐND			
2	Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và quan hệ phối hợp			
3	Tổ chức kỳ họp, thẩm tra và ban hành nghị quyết	Việc gửi hồ sơ, tài liệu, dự thảo báo cáo, nghị quyết từ phía các bộ phận chuyên môn của UBND xã sang các Ban của HĐND để thẩm tra phục vụ kỳ họp đôi lúc còn chậm so với mốc thời gian quy định, gây khó khăn cho việc nghiên cứu sâu và phản biện văn bản.	Phòng, ban chuyên môn chưa ưu tiên đúng mức cho tiến độ chuẩn bị báo cáo, dự thảo văn bản trình thẩm tra; còn tình trạng chậm trễ phối hợp giữa các đơn vị liên quan khi xử lý các vụ việc phức tạp.	Đề nghị UBND xã chấp hành nghiêm mốc thời gian gửi hồ sơ, tài liệu kỳ họp cho các Ban HĐND.

4	Hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình và theo dõi kiến nghị	- Chất lượng của một số cuộc giám sát chuyên đề, khảo sát thực tế chưa thật sự đồng đều; nội dung kết luận và kiến nghị sau giám sát có thời điểm còn mang tính chung chung, chưa đi sâu phân tích nguyên nhân gốc rễ và chưa đề xuất được giải pháp tháo gỡ mang tính đột phá, khả thi để cơ quan có thẩm quyền triển khai thực hiện. - Việc theo dõi, đôn đốc, tái giám sát việc khắc phục các tồn tại theo kết luận sau giám sát đối với một số cơ quan, đơn vị chưa được tiến hành thường xuyên, quyết liệt.	1. Về chủ quan - Một số đại biểu, thành viên các Ban chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu sâu về nghiệp vụ giám sát, thẩm tra và các quy định pháp luật chuyên ngành (đặc biệt là đất đai, quy hoạch, đầu tư công), dẫn đến kết luận giám sát còn chung chung, tính phản biện chưa cao. - Chưa xây dựng quy trình theo dõi, đôn đốc cụ thể hoặc chưa ấn định mốc thời gian hoàn thành dứt điểm đối với các cơ quan chịu sự giám sát; việc tái giám sát chưa được coi là nhiệm vụ bắt buộc thường xuyên. - Phòng, ban chuyên môn chưa ưu tiên đúng mức cho tiến độ chuẩn bị báo cáo, dự thảo văn bản trình thẩm tra; còn tình trạng chậm trễ phối hợp giữa các đơn vị liên quan khi xử lý các	1. Đối với Trung ương Ban hành cơ chế đủ mạnh để ràng buộc trách nhiệm pháp lý đối với việc chậm trễ thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND. 2. Đối với Thường trực HĐND tỉnh: - Quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu theo hình thức "cầm tay chỉ việc" về kỹ năng thẩm tra báo cáo, dự thảo nghị quyết; kỹ năng giám sát chuyên đề; kỹ năng chất vấn và tiếp công dân cho Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND cấp xã khóa mới. - Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ trong việc áp dụng các quy định mới của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND (Luật số 121/2025/QH15). 3. Đối với UBND xã - Ban hành quy chế phối hợp cụ thể giữa các bộ phận chuyên môn; quy định rõ cơ quan chủ trì, người chịu trách nhiệm chính và thời hạn giải quyết từng kiến nghị cụ thể của cử tri, tránh tình
---	--	--	---	---

			vụ việc phức tạp. - Khi xử lý kiến nghị cử tri, cơ quan chủ trì còn nặng về báo cáo tiến độ thay vì tập trung tìm giải pháp giải quyết tận gốc vấn đề thuộc thẩm quyền. 2. Về khách quan - Phần lớn đại biểu HĐND xã và thành viên các Ban hoạt động kiêm nhiệm, vừa phải đảm đương nhiệm vụ chuyên môn chính, vừa thực hiện nhiệm vụ dân cử, dẫn đến quỹ thời gian dành cho hoạt động giám sát, thẩm tra, tiếp dân bị chi phối đáng kể. - Đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu chuyên môn tại cấp xã thường mỏng, khối lượng công việc phát sinh hàng ngày lớn, tạo áp lực lên tiến độ soạn thảo văn bản phục vụ kỳ họp. - Các nội dung cử tri phản ánh nhiều nhất (đất đai, ô	trạng đùn đẩy trách nhiệm. - Chủ động trong phối hợp với HĐND xã trong hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, công tác tiếp dân báo cáo trung, cũng như việc trao đổi, giải quyết khó khăn, vướng mắc để cùng bàn giải pháp tháo gỡ kịp thời.
--	--	--	--	--

			nhiệm môi trường, hạ tầng giao thông, thủy lợi) thường là những vấn đề mang tính lịch sử kéo dài, liên quan đến nhiều quy định pháp luật đan xen hoặc vượt quá thẩm quyền, nguồn lực ngân sách của cấp xã, đòi hỏi phải xin ý kiến và chờ nguồn vốn phân bổ từ cấp huyện/tỉnh. - Cơ chế ràng buộc trách nhiệm pháp lý đối với việc chậm trễ thực hiện các kiến nghị sau giám sát của HĐND cấp xã chưa đủ mạnh, chủ yếu mang tính đôn đốc, nhắc nhở.	
5	Hoạt động của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân			
6	Công tác tham mưu,			

	phục vụ; kinh phí, cơ sở vật chất và chuyên đổi số			
7	Nội dung khác			
